



ƯỚC THỰC HIỆN THU NSNN QUÝ I NĂM 2026

(Kèm theo báo cáo số 249 /BC-UBND ngày 09 tháng 4 năm 2026 của UBND xã Yên Bình)

ĐVT: đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm 2026	Ước thực hiện quý I năm 2026	So sánh với dự toán năm (%)
A	B	1	2	3=2/1
A	TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	3.050.000.000	1.180.078.799	38,69
I	Thu nội địa	3.050.000.000	1.180.078.799	38,69
1	Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước	5.000.000	38.214.125	764,28
2	Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn ĐTNN			
3	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	1.320.000.000	540.817.499	40,97
4	Thuế thu nhập cá nhân	220.000.000	49.944.227	22,70
5	Thuế bảo vệ môi trường			
6	Các loại phí, lệ phí	1.300.000.000	380.757.807	29,29
	<i>Trđó: Lệ phí trước bạ</i>	<i>500.000.000</i>	<i>218.653.995</i>	<i>43,73</i>
7	Các khoản thu về nhà, đất	65.000.000	120.220.056	184,95
-	<i>Thuế sử dụng đất nông nghiệp</i>			
-	<i>Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp</i>		391.056	
-	<i>Thu tiền cho thuê đất, thuê mặt nước</i>	15.000.000	0	
-	<i>Thu tiền sử dụng đất</i>	50.000.000	119.829.000	239,66
-	<i>Thu tiền cho thuê và tiền bán nhà thuộc sở hữu NN</i>			
8	Thu tiền sử dụng khu vực biển			
9	Thu từ khai thác, xử lý tài sản công xử lý theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công			
10	Thu từ hoạt động xổ số			



11	Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, tài nguyên nước, cấp quyền sử dụng tần số vô tuyến điện, thu tiền sử dụng khu vực biển			
12	Thu hồi vốn, thu cổ tức, lợi nhuận, lợi nhuận sau thuế, chênh lệch thu chi của Ngân hàng Nhà nước			
-	<i>Thu hồi vốn NSNN đầu tư tại tổ chức kinh tế</i>			
-	<i>Thu cổ tức, lợi nhuận, lợi nhuận sau thuế, chênh lệch thu chi của Ngân hàng Nhà nước</i>			
13	Thu quỹ đất công ích và hoa lợi công sản khác			
14	Thu khác ngân sách	140.000.000	50.125.085	35,80
II	Thu từ dầu thô			
III	Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu			
1	Thuế GTGT thu từ hàng hóa nhập khẩu			
2	Thuế xuất khẩu			
3	Thuế nhập khẩu			
4	Thuế TTĐB thu từ hàng hóa nhập khẩu			
5	Thuế BVMT thu từ hàng hóa nhập khẩu			
6	Thuế bổ sung đối với hàng hóa nhập khẩu			
7	Thuế khác			
IV	Thu viện trợ			
B	Hoàn thuế GTGT, thuế TTĐB và các khoản thu khác			
1	Thuế GTGT			
2	Thuế TTĐB			
3	Hoàn các khoản thu khác			
C	THU NSDP ĐƯỢC HƯỞNG THEO PHÂN CẤP	2.261.000.000	950.187.172	42,03
1	Từ các khoản thu phân chia giữa NSTW và NSDP	81.000.000	91.669.185	113,17
2	Thuế GTGT (phần NSDP hưởng 30%)			
3	Các khoản thu NSDP hưởng 100%	2.180.000.000	858.517.987	39,38

